

Số: /BC-UBND

Long Hiệp, ngày tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO

Sơ kết 3 năm thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng bộ về nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh giai đoạn 2021-2025

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIỮA NHIỆM KỲ 5 NĂM 2021-2025

Thực hiện Công văn số 381/UBND-KTTH ngày 27/4/2023 của UBND huyện Minh Long, về việc báo cáo sơ kết 3 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025, Ủy ban nhân dân xã Long Hiệp báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Tổ chức triển khai thực hiện

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết số 04-NQ/ĐU ngày 11/7/2020 về Đại hội Đảng bộ xã Long Hiệp lần thứ XV nhiệm kỳ 2020-2025. Qua đó, UBND xã xây dựng các văn bản có liên quan để triển khai thực hiện Nghị quyết như: Ban hành Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 25/12/2020 về triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện và đại hội Đảng bộ xã lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020-2025 về nhiệm vụ phát triển KT- XH 5 năm giai đoạn (2021 – 2025); Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 03/6/2021 của UBND xã Long Hiệp về thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 cũng như một số chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội của Hội đồng nhân dân xã hàng năm đề ra.

2. Những thuận lợi, khó khăn

- **Về khó khăn:** Trong giai đoạn đầu nhiệm kỳ 2020 – 2025 việc thực hiện Nghị quyết của Đảng Bộ xã hết sức khó khăn, nhất là trong năm 2021 và đầu năm 2022, vì phải đối mặt với nhiều thách thức do các tác động: Thời tiết, giá cả một số mặt hàng tăng cao, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp làm ảnh hưởng đến tình hình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh - quốc phòng trên địa bàn xã.

- **Về thuận lợi:** Được sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Ban Thường vụ Đảng ủy, sự điều hành của Ủy ban nhân dân xã, sự phối hợp tuyên truyền, vận động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và sự hưởng ứng tích cực của các tầng lớp Nhân dân, qua đó đã phát huy sức mạnh tổng hợp, đẩy mạnh triển khai các phong trào thi đua thực hiện các nhiệm vụ, góp phần đẩy

nhanh thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đều đạt và một số vượt các chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ VÀ CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI GIỮA NHIỆM KỲ

1. Lĩnh vực kinh tế

1.1. Về sản xuất nông, lâm nghiệp

- Tổng giá trị sản xuất năm 2022: 197.645,10 triệu đồng, trong đó:
 - + Nông, lâm nghiệp, thủy sản: 28.673,79 triệu (14,51%) -NQ 14%;
 - + Công nghiệp – xây dựng: 36.364,60 triệu (18,40%) -NQ 21%;
 - + Thương mại – Dịch vụ: 132.606,71 triệu (67,09%) -NQ 65%;
- Thu nhập bình quân đầu người: 42,46 triệu đồng/người/năm, đạt 103% so với kế hoạch.

a) Trồng trọt:

- Cùng với việc áp dụng khoa học kỹ thuật, thâm canh tăng năng suất, tái cơ cấu nông nghiệp tập trung vào việc sản xuất các loại cây có thế mạnh của địa phương và giá cả ổn định, cụ thể:

+ Cây Lúa: Diện tích gieo sạ là 328,9 ha, đạt 109% Nghị quyết. Năng suất đạt 50 tạ/ha, đạt 102% so Nghị quyết. Sản lượng 1.660,43 tấn, đạt 112% so với kế hoạch đại hội đề ra.

+ Cây Mì: diện tích trồng 93ha, năng suất đạt 138,2 tạ/ha, sản lượng 1285tấn, đạt 50,43% so với Nghị quyết.

+ Cây chè địa phương: Cùng với chủ trương đầu tư Dự án vùng chuyên canh cây chè, huyện Minh Long¹, UBND xã đã chỉ đạo và vận động bà con nông dân cải tạo và trồng mới cây chè. Đến cuối năm 2022 tổng diện tích chè trên địa bàn xã 70 ha, đạt 70% so Nghị quyết.

+ Việc đưa giống keo cấy mô để cải tạo, thay thế các giống cây lai giảm hom: Từng bước chuyển đổi cây keo giảm hom bằng cây keo lai cây mô có năng suất và hiệu quả hơn, đến năm 2022 diện tích cây keo lai cây mô khoảng 30 ha;

+ Chuyển đổi một số diện tích kém hiệu quả và vườn tạp để trồng cây trồng cây ăn quả có hiệu quả kinh tế cao như: Mô hình cây bơ: 17.500 m²; Cây Mít thái: 10.150 m²(trồng xen); Cây Dừa xiêm: 5.425 m²(trồng xen), cây Bưởi da xanh: 5.425 m².

b. Về chăn nuôi:

¹ Nghị quyết 41/NQ-HĐND ngày 22/10/2018 của HĐND huyện Minh Long phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án vùng chuyên canh cây chè, huyện Minh Long.

xác định chăn nuôi là ngành sản xuất quan trọng trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp; Sản xuất trong chăn nuôi cơ bản đáp ứng đủ nhu cầu thực phẩm trong xã và xuất bán ra thị trường.

- Phát triển chăn nuôi theo hướng trang trại, gia trại trong những năm gần đây có xu hướng tăng lên, đến cuối năm 2022, trên địa bàn xã có 09 trang trại², 02 gia trại³ chăn nuôi. Nhằm để nâng cao năng suất và hiệu quả trong chăn nuôi, việc cải tạo giống đã được chú trọng như: Tỷ lệ bò lai đạt 65%; Trâu đực giống để cải tạo đàn không trùng huyết; heo siêu nạt. Đến năm 2022, đàn trâu có 1.092 con, đạt 122,69%; đàn Bò có 217, đạt 86% so với kế hoạch; đàn lợn có 52,33% con.

- Nguồn thức ăn rom rạ, cỏ tự nhiên thì hiện nay đa số hộ dân chăn nuôi đã tạo nguồn dự trữ thức ăn như: trồng cỏ, cám tổng hợp trong chăn nuôi bò, heo và gia cầm. Một số hộ đã từng bước áp dụng kỹ thuật trong việc pha trộn thức ăn để đảm bảo dinh dưỡng cho việc vỗ béo gia súc, gia cầm.

c) Về thủy lợi:

- Hệ thống thủy lợi hàng năm đều được quan tâm đầu tư sửa chữa và xây dựng mới, đảm bảo đáp ứng nhu cầu nước tưới tiêu cho diện tích sản xuất nông nghiệp hàng năm. Diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động đạt trên 96 %.

- Tỷ lệ kiên cố hóa kênh mương loại III: Tổng chiều dài kênh mương loại III do xã quản lý cần kiên cố hóa theo quy hoạch xây dựng nông thôn mới: 5,63 km(gồm 13 tuyến). Tổng chiều dài kênh mương loại III do xã quản lý đã được kiên cố hóa: 3,47 km(gồm 11 tuyến); Tỷ lệ kiên cố hóa kênh mương loại III: 61,57%. Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ. Tổng số đập kiên cố là 17 đập; đập tạm, đập bồi 12 đập, đảm bảo tưới trên 98% diện tích so với Nghị quyết (85%).

d) Về lâm nghiệp: Quản lý, duy trì và giữ ổn định diện tích rừng tự nhiên 1.271,80 ha, trong đó có 795,27ha rừng sản xuất. Thực hiện khai thác rừng và trồng mới 200 ha rừng, ước sản lượng khai thác năm 2022 đạt khoảng 1.600 tấn. Tỷ lệ che phủ của rừng (năm 2022) lên 51,55% đạt 86% so Nghị quyết. Tập trung triển khai nhiều biện pháp về quản lý, bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng được thực hiện đảm bảo, không có vụ cháy rừng nào xảy ra.

1.2. Về công tác xây dựng nông thôn mới:

Đến cuối năm 2022, đã đạt chuẩn 19/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới, gồm: Quy hoạch(TC 1); Giao thông(TC2); Thủy lợi và Phòng chống thiên tai(TC 3); Điện(TC 4); Trường học(TC 5); Cơ sở vật chất văn hóa(TC 6); Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn(TC 7); Thông tin và Truyền thông(TC 8); Nhà ở dân cư(TC 9); Thu nhập(TC 10); Nghèo đa chiều(TC 11); Lao động có

² Quy mô nhỏ, từ 1,5 ha đến 3 ha/trang trại

³ Quy mô nhỏ, từ 200 đến 800 con heo/gia trại/năm

việc làm(TC12); Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn(TC 13); Giáo dục và Đào tạo(TC 14); Y tế(TC 15); Văn hóa(CT 16); Môi trường và an toàn thực phẩm(TC 17); Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật(TC 18); Quốc phòng và An ninh(TC 19).

UBND xã đã hoàn thiện hồ sơ và trình cấp trên phê duyệt xã đạt chuẩn nông thôn mới.

1.3. Công tác tài nguyên - môi trường

- **Về đất đai:** Phối hợp với Chi cục thuế huyện lập hồ sơ kê khai thuế đất phi nông nghiệp trên địa bàn xã được 789 bộ hồ sơ, đạt 105% kế hoạch. Thực hiện hoàn thiện công tác thống kê đất đai năm 2021. Phối hợp với Ban quản lý dự án và phát triển quỹ đất huyện làm công tác kiểm kê, đo đạc, bồi thường các công trình chỉnh trang trên địa bàn xã. Phối hợp với Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Minh Long lập hồ sơ do có sai sót về ranh giới thửa đất và hồ sơ mất giấy chứng nhận, mất trang bổ sung để trình cấp có thẩm quyền cấp đổi, cấp lại giấy chứng nhận QSD đất.

- **Về khoáng sản và môi trường:** Trong giữa nhiệm kỳ qua UBND xã thường xuyên kiểm tra, theo dõi tình hình khai thác, vận chuyển khoáng sản trái phép trên địa bàn để kịp thời xử lý những vi phạm theo đúng quy định của pháp luật. Ký kết hợp đồng với Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện về việc thu gom, vận chuyển xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn xã,

- Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh: 100% (1269/1269 hộ); Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại đảm bảo vệ sinh môi trường, đạt tỷ lệ 95%; Tỷ lệ người dân được sử dụng nước hợp vệ sinh: đạt 100%. Thực hiện thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt ở nông thôn. Có 6/6 thôn trên địa bàn xã thực hiện thu gom và xử lý rác thải đạt 100% so Nghị quyết (có 906 hộ, 14 cơ sở, 28 cơ quan đơn vị đăng ký thu gom rác thải).

- Nghĩa trang nhân dân: Hiện có 02 nghĩa trang nhân (Hóc Quéo thôn Hai và Gò Cà Rốc thôn Hà Xuyên) đã được xây dựng theo quy hoạch (đạt 100% so với kế hoạch), trong đó có 01 nghĩa trang đã đi vào hoạt động từ năm 2019.

1.4. Về công nghiệp, xây dựng, nông thôn

- Về giao thông: Tổng chiều dài kênh mương loại III do xã quản lý cần kiên cố hóa theo quy hoạch có 13 tuyến, tổng chiều dài: 5,63 km, đã được kiên cố hóa: 11 tuyến, chiều dài 3,4 km, đạt tỷ lệ: 60,3%. Đến năm 2022, đường từ trung tâm xã đến thôn, đường trục thôn được nhựa hóa hoặc bê tông đạt tỷ lệ 100%; Đường ngõ, xóm: được bê tông hóa, cứng hóa, đạt tỷ lệ 83,61%; Đường trục chính nội đồng cứng hóa đạt tỷ lệ 60,5%.

- Về thủy lợi: Hệ thống thủy lợi đã được kiên cố hóa: 17 cái đập và 15,06/17,35 km kênh mương nội đồng, đảm bảo nước tưới cho hơn 327 ha (tỷ lệ: 92,14%), đạt 102,3% so với Nghị quyết đề ra.

Hầu hết hệ thống thủy lợi trên địa bàn xã hàng năm được duy tu, bảo dưỡng, đáp ứng nhu cầu sản xuất nông nghiệp và dân sinh; có bộ máy tổ chức

thực hiện về công tác phòng chống thiên tai được thành lập và kiện toàn hàng năm theo quy định; có nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu trong công tác phòng chống thiên tai; Hoạt động phòng, chống thiên tai được triển khai chủ động và có hiệu quả, đáp ứng nhu cầu dân sinh; có cơ sở hạ tầng thiết yếu để phòng chống thiên tai(Quyết định kiện toàn Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; Kế hoạch phòng, chống thiên tai; Phương án phòng chống thiên tai...).

- Hệ thống điện: Tổng chiều dài đường dây trung áp: 6,19 Km. Tổng chiều dài đường dây hạ áp: 11,340 Km. Tổng trạm biến áp trong toàn xã: 08 TBA công cộng với tổng công suất 1111,5kVA. Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn với tổng số hộ 1.269/1269 hộ đạt 100%, số hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn là: 1.216/1.269hộ, đạt 95,85%.

1.5. Về tài chính ngân sách: Tổng thu ngân sách hàng năm được UBND huyện giao trên: 250.000.000 đồng, đạt trên 105% KH. Công tác chi ngân sách quyết toán ngân sách theo các nguồn hàng năm trên 7,1 tỉ đồng đúng quy định.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

- *Về Giáo dục:* Triển khai kế hoạch dạy và học của các cấp học trong địa bàn xã theo đúng quy định của Bộ Giáo dục đề ra, triển khai việc dạy và học đáp ứng linh hoạt trong công tác phòng, chống dịch Covid-19. Về năng lực học tập của học sinh giỏi có tỉ lệ 9,15%, học sinh khá có tỉ lệ 34,09%, học sinh trung bình có tỉ lệ 42,79%, học sinh yếu tỉ lệ dưới 14,15%. Số học sinh tốt nghiệp THCS đạt 100%. Triển khai kế hoạch khai giảng năm học mới 2022-2023, số lượng học sinh ra lớp đầu năm học có 1.264 học sinh, được biên chế 45 lớp. (MNAD 301 cháu/13 lớp, Tiểu học 501 em/17 lớp, THCS 262 em/8 lớp, DTNT-THCS 200 em/7 lớp). Tình hình học sinh bỏ học có giảm 02 em so với đầu nhiệm kỳ, trường học xây dựng khang trang sạch đẹp; Tỷ lệ trường học các cấp có cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đạt chuẩn. Trên địa bàn xã có 04 trường (Trường Mầm non Ánh Dương; Trường Tiểu học Long Hiệp; Trường THCS Long Hiệp; Trường DTNT - THCS Minh Long) đã được công nhận cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đạt chuẩn Quốc gia đạt 100% KH.

- *Về Y tế:* Lực lượng y tế xã đã từng bước được biên chế đủ, trình độ chuyên môn được nâng lên, tỉ lệ trạm có Bác sĩ đạt 100% KH. Chỉ đạo xây dựng, ban hành các văn bản, kế hoạch thực hiện phòng chống dịch Covid-19 trong, tuyên truyền người dân thực hiện tốt 5K của Bộ y tế. Tăng cường công tác tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh, quản lý chặt chẽ các đối tượng từ vùng dịch về. Công tác tiêm vắc xin covid-19 đạt 100% kế hoạch. Công tác khám bệnh chữa bệnh cho người dân thực hiện 10.500 lượt người, đạt 100% KH đề ra. Riêng thực hiện trong 6 tháng đầu năm 1073/4400 đạt 24,38% (năm 2023).

- *Về dân số - Kế hoạch hóa gia đình:* Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hoá gia đình, chăm sóc sức

khỏe bà mẹ, trẻ em. Các đối tượng có thai đều được theo dõi sức khỏe 100% và tổ chức truyền thông tư vấn hàng tháng tại trạm y tế (4) Tỷ lệ suy dinh dưỡng: Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng cân nặng còn tỷ lệ 9,5% giảm 1,2% so với cùng kỳ, đạt 100% KH. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng chiều cao còn tỷ lệ 15,5%, giảm 0,9% so với cùng kỳ, đạt 100% KH.

Dân số xã được duy trì phát triển ổn định với 4655 người, tỉ lệ tăng dân số tự nhiên là 0,9%, đạt 100% so Nghị quyết. Thực hiện đề án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. Tổ chức khám và cấp quà, lồng ghép tổ chức 03 buổi truyền thông theo đề án sàng lọc trước sinh và mất cân bằng giới tính khi sinh, tuyên truyền về nội dung Đề án “Can thiệp giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh” trên hệ thống loa truyền thanh xã. Số phụ nữ sinh con thứ 3 trở lên là: 03 người, giảm 50% với với năm 2021.

- *Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm*: Kịp thời chỉ đạo, phối hợp với các ngành có liên quan theo dõi, quản lý 136 cơ sở kinh doanh ăn uống. Triển khai thực hiện tháng hành động VSATTP với liên ngành xã, tổ chức kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm ở các quán ăn, nơi chế biến thực phẩm. Số cơ sở được thanh kiểm tra 55/55 đạt 100% theo kế hoạch đề ra, qua kiểm tra các cơ sở thực hiện đúng quy định về VSATTP, không có cơ sở vi phạm và không xảy ra vụ ngộ độc thức ăn nào trên địa bàn.

- *Về hoạt động thông tin tuyên truyền*: Tập trung tuyên truyền các ngày lễ, các sự kiện trọng đại của đất nước và địa phương; các chủ trương Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước như: “Mừng Đảng - Mừng Xuân hàng năm, nhân dịp ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam, ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, ngày Chiến thắng 30/4 và Ngày Quốc tế lao động 01/5 hàng năm, Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026, Cách mạng tháng 8 và Quốc khánh ngày 02/9. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn về phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn xã. Tuyên truyền bằng nhiều hình thức xây dựng cổng chào, pano, khẩu hiệu, tuyên truyền miệng...

- *Các hoạt động văn hóa, văn nghệ*: Trong đầu nhiệm kỳ 2020 – 2025, do bị ảnh hưởng đại dịch Covid-19 nên nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, Lễ hội phải tạm dừng trong thời gian dài, các hoạt động văn hóa có liên quan đến tập trung đông người. Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Duy trì mức độ đạt gia đình văn hóa, thôn văn hóa, cơ quan, đơn vị văn hóa hàng năm đạt 100% so Nghị quyết.

- 4. Trong đó: Phụ nữ có thai : 30 người, số lần khám thai 181 lần, Phụ nữ đẻ được quản lý thai 31 người, Phụ nữ đẻ được tiêm phòng uốn ván 31 người. Số người đẻ tại cơ sở y tế 31 người, số phụ nữ khám phụ khoa: 190 người, điều trị là 79 người. Số phụ nữ thực hiện biện pháp tránh thai là 194 người, Bao cao su 69 người, đặt vòng: 0, Thuốc tiêm 4 người, Thuốc viên 121 người. Tất cả đạt 100% chỉ tiêu trên giao.

- *Hoạt động thể dục, thể thao:* Tổ chức thành công các phong trào TDTT tại địa phương và Đại hội thể dục thể thao lần thứ 3 xã Long Hiệp năm 2022. Tham gia thi đấu Đại hội TDTT cấp huyện lần thứ 7 năm 2022 gồm có 9 môn, kết quả.

- *Đài tuyên thanh:* Tiếp phát Đài phát thanh xã hàng ngày, hàng tuần đảm bảo đúng lịch (3 buổi/ngày). Tiếp phát trực tiếp về thông báo triệu tập thanh niên khám tuyển nghĩa vụ quân sự hàng năm, công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026.

- *Chính sách cho người có công:* Đã thực hiện chi trả tiền ưu đãi trợ cấp cho 71 người có công với cách mạng đúng chế độ, thời gian quy định. Nhân dịp Tết và kỷ niệm 75 năm ngày TBLS xã tiếp nhận xét chọn đối tượng đề nghị Tỉnh, huyện, đơn vị xã Long Hiệp thăm, tặng quà các hộ gia đình chính sách, người có công cách mạng, thờ cúng liệt sĩ nhiều xuất qùa trị có giá trị, thấp nhất là 500.000đ/xuất. Tiếp nhận quà của Chi đoàn huyện cấp 10 xuất quà cho người nghèo có hoàn cảnh khó khăn và trẻ em khuyết tật trong dịp 27/7 mỗi xuất trị giá 700.000đ/xuất. Thực hiện giải quyết 01 hồ sơ chế độ mai táng phí cho Người có công. Tổ chức Viếng Nghĩa trang liệt sĩ nhân dịp Tết Nguyên Đán và ngày thương binh liệt sĩ ngày 27/7 hàng năm, thăm và tặng quà cho các gia đình chính sách, người có công cách, hộ nghèo, cận nghèo, hộ đặc biệt khó khăn, người bị khuyết tật, nạn nhân CĐDC và quà thờ cúng liệt sỹ hàng năm theo quy định...

- *Chính sách bảo trợ xã hội:* Triển khai rà soát lập và cấp thẻ BHYT cho các đối tượng, tỉ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%. Tiếp nhận 50 hồ sơ BTXH, đã lập và tổ chức xét duyệt hồ sơ đề nghị UBND huyện giải quyết chế độ theo quy định.

- *Công tác giảm nghèo:* Ban giảm nghèo xã phối hợp triển khai các quy định về chính sách giảm nghèo, chính sách vay vốn cho các đối tượng. Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh Quảng Ngãi triển khai tập huấn, tuyên truyền công tác bình đẳng giới cho 98 Hội viên. Thực hiện cấp tiền điện cho hộ nghèo quý 1 và quý 2/2022 cho 176 hộ với tổng số tiền là 58.080.000 đồng. Lập danh sách cấp quà cho hộ nghèo, tổng cộng: 691 xuất, trị giá xuất cao nhất là 5.000.000 đồng, xuất thấp nhất là 300.000 đồng và cấp phát hỗ trợ gạo kịp thời cho 95 hộ dân với 268 khẩu gặp khó khăn do ảnh hưởng mưa, bão năm 2021.

Triển khai kế hoạch xét giảm nghèo hàng năm đạt chỉ tiêu huyện giao, thực hiện đúng quy định, đến năm 2022 tỉ lệ hộ nghèo toàn xã hiện còn 11,27% (NQ dưới 5%) theo điều chỉnh mới của UBND huyện (143 hộ), và tỉ lệ hộ cận nghèo hiện còn 5,04% (64 hộ) đạt 100% KH.

- *Công tác đào tạo nghề - giải quyết việc làm:* Triển khai, tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của các cấp về chính sách lao động việc làm, vận động công dân đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài, qua đó có 12 trường hợp đi làm việc tại Nhật Bản, đạt 65% kế hoạch chỉ tiêu huyện giao. Giới thiệu hơn 80 lao động phổ thông đi làm tại các Khu công nghiệp trong và ngoài tỉnh.

- *Hoạt động công tác Hội:* Duy trì công tác quản lý hoạt động Hội trên địa bàn xã đảm bảo đúng quy định và điều lệ hội, tổ chức vận động ủng hộ tết vì người nghèo trên địa bàn xã, nhận các khoản hỗ trợ tết vì người nghèo và chất độc da cam từ các tổ chức và các nhà hảo tâm, huy động được 10.400.000 đồng. Tổ chức vận động trong cán bộ và nhân dân trên địa bàn xã tham gia hiến máu tình nguyện, kết quả đạt 170% đơn vị máu so với kế hoạch.

3. Các chính sách dân tộc: Triển khai thực hiện các chương trình, chính sách cho đồng bào dân tộc thiểu số hàng năm luôn kịp thời, đầy đủ và đúng theo mức quy định của nhà nước. Cấp các mặt hàng thiết yếu để ăn tết cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số mỗi năm có trên 631 hộ với 1.941 khẩu, các mặt hàng gồm: Nước mắm, dầu ăn, bột ngọt, muối I-ốt.

4. Lĩnh vực nội chính

4.1. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, công tác phòng chống tham nhũng:

- *Công tác tiếp công dân xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo:* UBND xã đã bố trí riêng phòng tiếp công dân, xây dựng nội quy, quy chế tiếp công dân và niêm yết thông báo danh sách cán bộ, công chức tiếp công dân thường xuyên, định kỳ; Quyết định phân công công chức kiêm nhiệm tiếp thường xuyên từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần; Lịch tiếp định kỳ của lãnh đạo UBND xã vào ngày thứ 5 hàng tuần. UBND xã đã tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị. Trong đó: Đơn khiếu nại 03 trường hợp về (lấn chiếm đất liền kề), UBND xã đã giải quyết hòa giải thành công.

- *Công tác Phòng, chống tham nhũng:* Thực hiện tốt việc kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức xã. Thường xuyên triển khai công tác phòng, chống tham nhũng đến Cán bộ, công chức và người lao động trong đơn vị. Thực hiện công khai, minh bạch trong mua sắm công và xây dựng cơ bản: lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch mua sắm tài sản theo đúng định mức, tiêu chuẩn trang thiết bị thực sự cần thiết để phục vụ công tác chuyên môn, đáp ứng yêu cầu của công việc. Thực hiện nếp sống văn hóa công sở, nâng cao trách nhiệm cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ được giao, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, phong cách ứng xử trong hoạt động giao tiếp và thực thi công vụ giữa cán bộ, công chức đối với công dân.

- *Công tác Tư pháp - hộ tịch:* Giữa nhiệm kỳ qua thường xuyên triển khai, phổ biến các văn bản Luật, Nghị định liên quan đến đời sống nhân dân trên địa bàn xã, riêng năm 2021 và đầu năm 2022 do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, nên việc triển khai các văn bản luật liên quan đến người dân có hạn chế nhất định.

- *Cải cách Hành chính - Bộ phận một cửa:* Xây dựng Kế hoạch công tác Cải cách hành chính và báo cáo định kỳ hàng quý, hàng năm về kết quả thực hiện Công tác CCHC theo đúng quy định. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa tại UBND xã thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế “Một cửa” đúng theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật, đáp ứng được nhu

cầu phục vụ cho Nhân dân. Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn áp dụng công nghệ thông tin trong giải quyết các công việc chuyên môn. Thực hiện nghiêm túc việc gửi, nhận văn bản điện tử trong giao dịch hành chính như hệ thống iOffice, gmail, zalo...vv. Duy trì và cải tiến thực hiện hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 của cơ quan, triển khai hộp thư điện tử công vụ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Thành lập kiện toàn nhân sự Bộ phận một cửa xã đủ 5 người làm việc theo quy định. Công tác tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế 01 cửa đã tiếp nhận 18.650 hồ sơ, kết quả giải quyết được 18.650 hồ sơ đạt 100% so với tổng hồ sơ tiếp nhận. Duy trì thực hiện nghiêm túc kỷ luật kỳ cương hành chính.

4.2. Về quốc phòng:

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu 12/24 theo quy định. Tiếp tục thực hiện Luật Dân quân tự vệ (sửa đổi), các Nghị định của Chính phủ, Thông tư hướng dẫn của Bộ Quốc phòng về việc thực hiện Luật Dân quân tự vệ. Tổ chức cơ cấu biên chế lực lượng Dân quân rộng khắp 6/6 thôn. Công tác giao quân hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu trên giao, hàng năm đạt 100% chỉ tiêu huyện giao. Bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng, an ninh cho các đối tượng đạt 100%. Tổ chức tham gia tập huấn, huấn luyện xã Long Hiệp đạt 100% KH.

4.3. Về an ninh:

Hàng năm ban hành Nghị quyết, Kế hoạch, các văn bản chỉ đạo thực hiện công tác đảm bảo ANTT trên địa bàn; triển khai đợt cao điểm tấn công, trấn áp các loại tội phạm, giữ vững an ninh, trật tự, bảo vệ tuyệt đối an toàn Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026, trực Tết Nguyên đán trong các năm và các sự kiện lớn khác của đất nước, đảm bảo quân số trực sẵn sàng chiến đấu 24/24. Trong giữa nhiệm kỳ (2020 - 2025) trên địa bàn xã xảy ra 12 vụ. Trong đó, giảm 02 vụ so với đầu nhiệm kỳ. Thực hiện tốt Dự án cơ sở Dữ liệu dân cư quốc gia, lập danh sách thống kê nhân khẩu trên địa bàn đủ từ 14 tuổi để phục vụ cấp căn cước công dân; phối hợp làm sạch dữ liệu các hội viên của các đơn vị, ban, ngành, hội đoàn thể xã theo quy định. Hoàn thành tích hợp dữ liệu qua hệ thống VneID đạt 98% KH. Tổ chức đăng ký thi đua cơ quan đơn vị, các thôn trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; cơ quan đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”; qua tổng kết tất cả các đơn vị, các thôn trên địa bàn xã đều đạt trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; cơ quan đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Ban Thường Đảng ủy, sự điều hành của Ủy ban nhân dân xã, sự phối hợp tuyên truyền, vận động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và sự hưởng ứng tích cực của các tầng lớp Nhân dân, qua đó đã phát huy sức mạnh tổng hợp, đẩy mạnh triển

khai các phong trào thi đua thực hiện các nhiệm vụ tại địa phương đạt hiệu quả, năng suất lúa bình quân hàng năm là 50 tạ/ha/năm và đạt 100% so với Nghị quyết. Các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao diễn ra sôi nổi; việc thực hiện các chính sách xã hội được quan tâm kịp thời; Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững ổn định, góp phần đẩy nhanh thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2020 – 2025 mà Nghị quyết Đảng Bộ xã đã đề ra.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Trong giữa nhiệm kỳ 2020 – 2025 việc thực hiện Nghị quyết của Đảng Bộ xã hết sức khó khăn, nhất là trong năm 2021 và đầu năm 2022, vì phải đối mặt với nhiều thách thức do các tác động: Thời tiết diễn ra bất thường, giá cả một số mặt hàng tăng cao, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp trên phạm vi diện rộng trên địa bàn xã.

- Tình trạng lấy vợ, lấy chồng sớm chưa đúng tuổi kết hôn vẫn còn; học sinh đi học giả gạo; chất lượng học tập của học sinh chưa đồng đều. Công tác phối hợp tuyên truyền các văn bản Luật cho người dân chưa thật sự hiệu quả, đôi lúc vẫn còn xảy ra một số vụ việc trên địa bàn như: trộm cắp, tai nạn giao thông, sử dụng rượu, bia khi tham gia giao thông, chạy xe...

3. Nguyên nhân:

- Do dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp nên làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, công tác tập hợp nhân dân để phối hợp tuyên truyền các văn bản Luật. Một số lao động đi làm ăn xa, việc làm không ổn định nên công tác tập hợp nhân dân dự các buổi tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật còn hạn chế. Công tác phối hợp giữa các ban, ngành có liên quan đôi lúc chưa đồng bộ.

- Tình hình thời tiết mưa bão diễn biến bất thường, nắng, mưa kéo dài. Giá cả một số mặt hàng tăng cao, như: xăng, dầu, phân bón, thức ăn trong chăn nuôi...

- Một số phụ huynh học sinh chưa thật sự quan tâm đến việc học tập của con em, thường xuyên đi làm ăn xa để lại cho ông, bà, nội, ngoại chăm sóc con, cháu chưa đảm bảo.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI CỦA NỬA NHIỆM KỲ CÒN LẠI

I. Về lĩnh vực kinh tế:

1. Tập trung đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới; ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nhân rộng mô hình đem lại hiệu quả cao. Hướng dẫn, vận động nhân dân chuyển đổi cây trồng, vật nuôi đem lại giá trị kinh tế. Chủ động phòng ngừa

thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, chú trọng công tác phòng, chống hạn, đảm bảo nguồn nước tưới phục vụ sản xuất.

Tăng cường công tác chăm sóc phòng, chống dịch bệnh; tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin phòng bệnh cho đàn gia súc, đảm bảo đàn gia súc, gia cầm phát triển ổn định. Phát triển các mô hình trang trại, thực hiện trồng và chăm sóc bảo vệ rừng.

2. Chỉ đạo công tác củng cố đăng ký hoạt động kinh doanh, buôn bán tại chợ huyện Minh Long và tăng cường vận động tuyên truyền về thu nộp phí, lệ phí trên 100% kế hoạch, nạp vào ngân sách.

3. Triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ các nguồn vốn hỗ trợ từ các chương trình. Thực hiện đầu tư có hiệu quả các dự án của chương phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc và miền núi. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng thực hiện các chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

4. Tập trung thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đất đai, quản lý môi trường, thu gom rác thải. Tập trung giải quyết một số vướng mắc trong quản lý đất đai, quản lý xây dựng. Phối hợp triển khai thực hiện đo đạc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Quản lý chặt chẽ các nguồn khoán sản, lâm sản không để xảy ra tình trạng khai thác khoán sản trái phép trên địa bàn xã.

II. Về văn hóa – xã hội.

1. Tiếp tục tuyên truyền và thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU về “*Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển bền vững*”, mở rộng, nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, truyền thanh nhằm thông tin tuyên truyền vận động phong trào thi đua yêu nước trong các tầng lớp nhân dân; thực hiện các chủ trương đường lối chính sách của Đảng và nhà nước về nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn.

2. Tăng cường kiểm tra các hoạt động văn hóa và kinh doanh các dịch vụ văn hóa công cộng; giữ gìn và phát huy tốt các giá trị văn hóa của địa phương. Thực hiện nghiêm Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về “*đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

3. Tiếp tục chăm lo đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp học và trang thiết bị từng bước đáp ứng nhu cầu dạy và học. Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường, đoàn thể các thôn trong việc vận động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số ở các lớp học. Đổi mới phương thức giảng dạy và chú trọng nâng dần chất lượng giáo dục. Duy trì giữ chuẩn xóa mù chữ và phổ cập giáo dục; giữ vững việc thực hiện xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

4. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách về xã hội và đảm bảo an sinh xã hội. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền xuất khẩu lao động. Xây dựng kế hoạch

và lựa chọn các ngành nghề cho phù hợp để đào tạo nhằm từng bước giải quyết việc làm cho lao động nông thôn.

5. Nâng cao chất lượng khám, điều trị và phục vụ bệnh nhân; tạo điều kiện để người dân tiếp cận với các dịch vụ y tế có chất lượng. Duy trì công tác tiêm chủng mở rộng theo đúng kế hoạch. Tiếp tục hoàn thiện mạng lưới khám chữa bệnh ở cơ sở đảm bảo nhu cầu khám, chữa bệnh cho nhân dân. Thực hiện tốt công tác bảo vệ bà mẹ, trẻ em, kế hoạch hóa - gia đình.

III. Lĩnh vực cải cách hành chính, nội chính:

1. Tiếp tục thực hiện công tác cải cách hành chính, nhất là việc thực hiện cơ chế mở cửa, mở cửa liên thông, rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, duy trì khai thác và sử dụng phần mềm Office trong giải quyết công việc.

Duy trì lịch tiếp công dân định kỳ thường xuyên và đúng quy định, công khai các thủ tục, quy trình hành chính theo quy định của pháp luật, giải quyết công việc nhanh chóng, chính xác, hiệu quả, không gây phiền hà, sách nhiễu đối với nhân dân và các tổ chức đến giao dịch.

2. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm và chống lãng phí, thực hiện nhiệm vụ kê khai tài sản những cán bộ, công chức liên quan đúng theo quy định, tổng hợp báo về công tác PCTN hàng quý, năm đúng theo tiến độ đề ra.

3. Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, tăng cường trợ giúp pháp lý cho nhân dân. Theo dõi việc thi hành pháp luật và xử lý vi phạm hành chính khi có trường hợp vi phạm xảy ra, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân, không để đơn thư tồn đọng kéo dài, vượt cấp và gây điểm nóng trên địa bàn. Thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết chuyên đề về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn cờ bạc trên địa bàn xã. Tăng cường công tác tuần tra kiểm soát, mở các đợt tuyên truyền an toàn giao thông nhằm kiềm chế, giảm thiểu tai nạn giao thông.

Nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng, an ninh cho các đối tượng, duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, chuẩn bị tốt các bước thanh niên nhập ngũ, giao quân đủ số lượng và chất lượng. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, đền ơn đáp nghĩa, nhiệm vụ quốc phòng địa phương.

4. Tăng cường phối hợp với HDND, Mặt trận đoàn thể xã trong công tác quản lý, điều hành và vận động, tuyên truyền cho Nhân dân thực hiện phát triển kinh tế, xã hội, giáo dục, quốc phòng, an ninh trên địa bàn xã đạt chỉ tiêu trên giao.

5. Kiện toàn biên chế, bộ máy tổ chức hành chính nhà nước, xây dựng bộ máy chính quyền hoạt động hiệu quả, thực hiện tốt cơ chế đào tạo bồi dưỡng và nhận xét đánh giá cán bộ, công chức. Sắp xếp bố trí, vị trí việc làm đảm bảo tinh gọn và hiệu quả. Thực hiện nghiêm túc kỷ luật kỷ cương hành chính.

Trên đây là báo cáo kết quả sơ kết 3 năm thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020 - 2025. UBND xã báo cáo với UBND huyện theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng TC-KH;
- Chi Cục thống kê;
- CT và PCT UBND xã;
- Lưu VT,VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Văn Xuân